

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lước

Ông Võ Phi Anh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/2021/TB-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với các bị cáo:

1. NVC, sinh năm 1986 tại Quảng Ngãi; địa chỉ thường trú: X4, thôn A, xã NK, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ tạm trú: T11, đường T, khu TH, phường Đ, tp. D, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; con ông D, sinh năm 1952 và bà L, sinh năm 1952. Bị cáo có 5 chị, em. Họ và tên vợ: NTL, sinh năm 1990. Bị cáo có 03 người con, 2 cháu sinh năm 2015 và 01 cháu sinh ngày 30/12/2018. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 21/4/2021. Ngày 12/7/2021, bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

2. HNK, sinh năm 1995, tại Bạc Liêu; địa chỉ thường trú: Ấp TB, xã NH, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ tạm trú: Khu phố HL, phường TG, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông HVU, sinh năm 1969 và bà NHM, sinh năm 1969. Bị cáo có 2 anh, em. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2021 tại Công an

huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước sau đó chuyển sang Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương. Bị cáo HNK có mặt.

- *Bị hại:* Công ty LF Việt Nam; địa chỉ: Lô D1, D2, D3, D4, D5, D6, D16, D17, D18, D19, Đường N, KCN MH, xã MH, huyện CT, tỉnh Bình Phước. Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông HCY.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Công ty MQ; địa chỉ: Số 26/4, đường TQC, p.11, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện hợp pháp: Ông NBN – Giám đốc.

2. Bà NTL, sinh năm 1990; địa chỉ: X4, thôn A, xã NK, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi;

3. Ông NTQA, sinh năm 1980;

4. Bà DTMD, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Số 314, đường Nguyễn Tri Phương, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty LF hợp đồng vận chuyển hàng hóa với Công ty MQ do ông NBNc làm giám đốc. Ngày 06/4/2021, Công ty MQ có chuyển hàng vận chuyển từ Công ty LF đến Cảng Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng do không còn xe, nên khoảng 15 giờ ngày 05/4/2021, Ngọc điện thoại thuê xe của ông Nguyễn Thế Quyền Anh để vận chuyển. Ông Anh thông báo lịch trình, công việc cho tài xế xe ô tô tải loại Isuzu, 8 tấn, biển số 61C-278.35 là HNK biết. Sau đó, HNK gọi điện thoại cho NVC, nói chuyện về việc HNK điều khiển xe ô tô tải đến Công ty LF lấy hàng giao đến Cảng Cát Lái. NVC nói HNK cho NVC đi cùng để chơi thì HNK đồng ý.

Khoảng 06 giờ ngày 06/4/2021, HNK điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-278.35 đi từ ngã tư Chiêu Liêu đến vòng xoay An Phú đón NVC. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, HNK điều khiển xe đến gần Công ty LF thì dừng xe để NVC xuống rồi HNK điều khiển xe vào Công ty LF nhận hàng. Khi đã nhận đủ số lượng hàng lên thùng xe, nhân viên Công ty LF chụp hình các thùng hàng sau cùng đã xếp lên thùng xe rồi đóng cửa thùng xe, sử dụng “siêu” khóa niêm phong cửa thùng xe phía bên phải và 2 cánh cửa sau thùng xe rồi chụp hình thùng xe sau khi đã được khóa bằng “siêu”.

HNK nhận giấy xuất xưởng, điều khiển xe ô tô tải ra khỏi Công ty LF, đón NVC rồi đi đến Cảng Cát Lái. Trên đường đi, NVC bàn với HNK lấy trộm hàng đang chờ để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì HNK đồng ý. NVC gọi điện thoại qua mạng xã hội Zalo cho một người chạy xem ôm (không rõ nhân thân lai lịch), thông báo đặc điểm xe ô tô và tuyến đường đi qua để người này đến chờ hàng. HNK điều khiển xe ô tô đi theo đường ĐT742 đến khu vực thuộc địa phận ấp Bào

Gốc, xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì NVC nói HNK điều khiển xe ô tô tải dừng trong bãi đất trống phía bên trái đường. HNK lùi xe ô tô tải vào bãi đất trống, đầu xe hướng ra đường ĐT742 rồi dừng xe. Lúc này, người chạy xe ôm cũng đến, NVC và HNK mở cửa thùng xe phía sau rồi giật mạnh ra làm “siêu” bị đứt, rạch đứt bằng keo các thùng hàng có ký hiệu riêng của Công ty LF, lấy 140 đôi dép nhãn hiệu UA. Sau đó, NVC nhờ người chạy xe ôm đi mua 01 cuộn băng keo trong và keo dán sắt 502. NVC sử dụng băng keo trong để dán chồng lên băng keo có ký hiệu riêng của Công ty LF rồi cùng HNK đưa các thùng hàng này lên lại thùng xe. NVC sử dụng keo dán sắt dán lại “siêu” rồi khóa cửa thùng xe. HNK và NVC tiếp tục chở hàng đến Cảng Cát Lái, NVC kêu người chạy xe ôm chở hàng lấy trộm được theo xe ô tô về vòng xoay An Phú để NVC lấy hàng nhưng trên đường đi, người lái xe ôm này đi đâu thì NVC không biết và không liên lạc được.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, HNK điều khiển xe đến Cảng Tân Cảng thuộc Cảng Cát Lái. Tại đây, nhân viên của Cảng kiểm tra tình trạng “siêu” và đối chiếu mã số trên “siêu” với hồ sơ nhập hàng rồi yêu cầu HNK cắt bỏ “siêu”, mở thùng xe để kiểm tra các thùng hàng thì phát hiện thùng hàng kiểm tra có dấu hiệu bị dán băng keo trong chồng lên băng keo chuyên dụng; số lượng hàng bên trong không đủ như thể hiện trên nắp thùng. Do đó, nhân viên Cảng không nhận hàng mà đóng các thùng hàng và đưa lên thùng xe ô tô tải biển số 61C-278.35, sử dụng siêu chì khóa niêm phong cửa thùng xe ô tô. HNK điều khiển xe ô tô chở hàng về Công ty LF giao lại. Đi đến đoạn giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và Mỹ Phước – Tân Vạn thì NVC xuống xe.

Khoảng 08 giờ ngày 07/4/2021, Công ty LF lập biên bản kiểm tra hàng bị trả về thì phát hiện có 33 thùng hàng bị mất 140 đôi dép nhãn hiệu UA nên Công ty thông báo cho ông Ngọc biết. Ngày 07/4/2021, ông Ngọc, ông Anh đưa HNK đến Đoàn Công an Khu Công nghiệp Minh Hưng đầu thú và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành để điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Ngày 21/4/2021, cơ quan cảnh sát điều tra bắt giữ NVC. Quá trình điều tra, HNK và NVC khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Các đồ vật tạm giữ trong quá trình điều tra gồm:

- Tại nơi ở của NVC tạm giữ: 10 siêu chì được làm bằng kim loại và nhựa chưa qua sử dụng; 01 đèn pin màu xanh, dây đeo màu đen và 01 đèn pin màu đen, dây đeo màu đen đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo trong đã qua sử dụng được gắn vào dụng cụ cắt băng keo màu cam; 01 cái kiềm bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng; 01 túi ni lông nhựa có quai xách đã qua sử dụng có chữ “Big C”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng cùng 01 sim điện thoại số 0961456767; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen cùng 01 sim điện thoại số 0362350868.

- Tạm giữ của HNK 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đồng, Imel 1: 352810097629196.

Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

thể hiện: Giá trị 140 đôi dép nhãn hiệu UA-20120256 chưa qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 19.230.484 đồng.

Ngày 16/4/2021 và 29/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với HNK, NVC để điều tra về hành vi Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 31/5/2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành Quyết định số 77/QĐ-VKS-P1 chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên.

Cáo trạng số 49/CT-VKS-BTU ngày 12/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố NVC và HNK về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 58, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt NVC từ 6 đến 9 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 58 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt HNK bằng thời gian đã tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 08/4/2021 đến ngày 16/9/2021.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đồ vật, dụng cụ thu tại nơi ở của NVC theo đề nghị của NVC vì tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, Imel 353051099118289 cùng 01 sim điện thoại số 0961456767 thu giữ của NVC vì đây là điện thoại NVC sử dụng để liên lạc với người chạy xe ôm để thực hiện hành vi phạm tội. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, model TA-1203, imel 355774109437179 cùng sim điện thoại số 0362350868 của NVC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đồng, imel 1: 352810097629196 của HNK, các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho NVC và HNK.

Về vấn đề dân sự: NTL (vợ của bị cáo NVC) đã bồi thường 19.230.484 đồng cho ông Nguyễn Bá Ngọc. Ông Ngọc đã bồi thường lại cho Công ty LF. Đại diện Công ty LF không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, NVC và HNK thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo NVC đề nghị không nhận lại các đồ vật thu giữ tại nơi ở của bị cáo do không còn giá trị sử dụng. Khi thực hiện lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về đoàn tụ gia đình và làm

công dân tốt cho xã hội. Bị cáo NVC đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành, huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc HNK nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về thẩm quyền: Hành vi trộm cắp tài sản được thực hiện tại địa bàn huyện Bắc Tân Uyên nên Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên điều tra xử lý, Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/4/2021, tại ấp Bào Gốc, xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, NVC và HNK đã cùng nhau lén lút lấy 140 đôi dép nhãn hiệu UA-20120256 của Công ty LF với tổng trị giá 19.230.484 đồng để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Hành vi của NVC và HNK cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 12/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì tham lam, lười lao động mà muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện. Do đó, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[5] Về vai trò của từng bị cáo: Hành vi của HNK và NVC có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, phát sinh khi HNK được giao vận chuyển hàng hóa, cả hai đều giữ vai trò thực hành lén lút lấy tài sản của Công ty LF. Bị cáo NVC là người khởi sướng, xúi giục HNK lấy tài sản HNK được thuê vận chuyển;

NVC cũng là người chuẩn bị dụng cụ để mở khóa niêm phong xe hàng, bố trí người, điện thoại người đến lấy hàng để đem đi tiêu thụ nên phải chịu hình phạt cao hơn.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo NVC đã tác động đến gia đình để vợ bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị cáo NVC là lao động chính của gia đình, có 3 con nhỏ trong đó có 1 con dưới 3 tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Giấy chứng nhận bà nội và bà ngoại vợ của NVC là mẹ Việt Nam anh hùng không là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Xét thấy, HNK có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, HNK thành khẩn khai báo, cung cấp được thông tin của NVC giúp cơ quan điều tra xử lý hành vi vi phạm, giúp cho việc trả lại toàn bộ giá trị tài sản bị mất cho bị hại. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm HIV ngày 11/6/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bình Dương cho thấy, HNK bị dương tính với HIV; tính đến thời điểm xét xử, bị cáo HNK đã bị tạm giữ, tạm giam 5 tháng 12 ngày cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo HNK được chữa bệnh hiểm nghèo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước ta, căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tương ứng với thời gian bị cáo HNK đã bị tạm giữ, tạm giam, tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa theo quy định tại khoản 5 Điều 328 Bộ luật Hình sự nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[9] Bị cáo NVC là người khởi sự, xúi giục bị cáo HNK lấy trộm tài sản, bố trí người để lấy tài sản, chọn địa điểm, chuẩn bị phương tiện thực hiện hành vi trộm, giữ vai trò thực hành tích cực nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[10] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) đã cùng NVC và HNK lấy trộm hàng của Công ty LF. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

[12] Về vấn đề dân sự: Vợ của NVC bồi thường 19.230.484 đồng cho Công ty LF, đại diện Công ty không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề dân sự.

[13] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đồ vật thu giữ tại phòng trọ của NVC không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng NVC không nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng cùng 01 sim điện thoại số 0961456767 được NVC sử dụng để liên lạc với người chạy xe ôm vận chuyển hàng lấy trộm nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen cùng 01 sim điện thoại số 0362350868 của NVC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đồng của HNK, đây là tài sản của NVC và HNK không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho NVC và HNK.

[15] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo NVC phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo NVC 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam tính từ 21/4/2021 đến ngày 11/7/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo HNK phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo HNK 5 (năm) tháng 12 (mười hai) ngày tù, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 08/4/2021 đến ngày 16/9/2021. Tuyên trả tự do cho bị cáo HNK tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng và án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Trả cho bị cáo NVC 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, model TA-1203, số imel 355774109437179 cùng 01 sim điện thoại số 0362350868; Trả cho bị cáo HNK 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đồng, số imel 1 352810097629196;

- Tịch thu, tiêu hủy 10 siêu chì được làm bằng kim loại và nhựa chưa qua sử dụng; 01 đèn pin màu xanh, dây đeo màu đen đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu đen, dây đeo màu đen đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo trong đã qua sử dụng được gắn vào dụng cụ cắt băng keo màu cam; 01 túi ni lông nhựa có quai xách đã qua sử dụng có chữ “Big C”; 01 cái kiềm bằng kim loại màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số Imel 353051099118289 cùng 01 sim điện thoại số 0961456767 của NVC.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo NVC và bị cáo HNK, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (07);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huế